

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2025/HS-ST
Ngày 13 – 3 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Ngọc Thủy
- Ông Đặng Văn Ân

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Minh Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Thạch Ph**, giới tính: N; sinh năm 1993 tại tỉnh Trà Vinh; nơi thường trú: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở trước khi bị bắt: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn 06/12; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch D và bà Thạch Thị M; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 04 người con; bị cáo có vợ tên Thạch Thị L và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Thạch Thanh X**, giới tính: N; sinh năm 2001 tại tỉnh Trà Vinh; nơi thường trú: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở trước khi bị bắt: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn 04/12; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch M1 và bà Thạch Thị Châm R; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 người con; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Hồ Minh T, sinh năm 2004 (vắng mặt).

Địa chỉ: G ấp A, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 07/08/2024, Tổ tuần tra số 3 thuộc Tổ 363 Công an huyện B phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an huyện B và Công an xã L, huyện B tuần tra đến ngã tư Bà L thuộc Ấp B, xã L, huyện B thì phát hiện Thạch P đi xe máy biển số 84G1 – 701.37 chở Thạch Thanh X có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe để kiểm tra. Lúc này, X dùng tay phải vớt 01 gói nylon chứa tinh thể xuống đất thì bị Tổ tuần tra phát hiện. X và P khai nhận là ma túy đá của X và P hùn tiền mua về để sử dụng chung. Do đó lực lượng công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng và đưa X cùng P về trụ sở làm rõ. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B để điều tra xử lý.

Tại bản kết luận giám định số 9580/KL-KTHS ngày 16/8/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: 01 gói nylon chứa tinh thể, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2854 gam, loại Methamphetamine.

Kết quả điều tra đã xác định được hành vi phạm tội của Thạch Thanh X và Thạch P như sau: Khoảng 20 giờ ngày 07/8/2024, X rủ P mỗi người hùn số tiền 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng chung thì P đồng ý. Sau đó, P điều khiển xe máy biển số 84G1 - 701.38 chở X đến trước địa chỉ F ấp A, xã L, huyện B thì dừng lại, P đưa cho X 100.000 đồng để mua ma túy. Tại đây X gặp một thanh niên (không rõ lai lịch) để hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng. Lúc này, người thanh niên đưa X 01 gói nylon chứa ma túy đá và X trả 200.000 đồng tiền mặt. Sau đó, P chở X đi đến ngã tư Bà L thuộc ấp B, xã L, huyện B thì bị bắt quả tang như trên. X và P mua ma túy của người thanh niên (không rõ lai lịch) trên được 02 lần. Mỗi lần đều mua với 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng để về sử dụng chung.

Lời khai của Thạch Thanh X phù hợp với lời khai của Thạch P, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng tạm giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER màu xanh trắng, biển số 84G1 – 701.37, số khung: RLCE55P10DY224963, số máy: 55P1224979. Qua xác minh do Thạch P đứng tên chủ sở hữu và sử dụng xe trên để đi mua ma túy.

- 01 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Thạch Thanh X và Thạch P, bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2854 gam loại Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ cùng 01 sim số thuê bao: 0366600859 của P không sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh cùng 01 sim số thuê bao 0982229902 của X không sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy.

Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 16/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Thạch P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Thạch Thanh X từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đúng, không oan, sai; các bị cáo rất ăn năn hối hận; các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo Thạch P, bị cáo Thạch Thanh X phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận vào ngày 07/8/2024, bị cáo Thạch P và bị cáo Thạch Thanh X đã thực hiện hành vi tàng trữ 0,2854 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang tại ngã tư Bà L thuộc ấp B, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3]. Đây là trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo P và bị cáo X cùng thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi thực hiện

hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù, biết pháp luật cấm tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác.

[4]. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thạch P và bị cáo Thạch Thanh X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Đối với người đã bán ma túy cho cho các bị cáo do chưa rõ lai lịch, nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra cần tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER màu xanh trắng, biển số 84G1 – 701.37, số khung: RLCE55P10DY224963, số máy: 55P1224979. Qua xác minh do bị cáo Thạch P đứng tên chủ sở hữu và sử dụng xe trên để đi mua ma túy. Đây là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Thạch Thanh X và Thạch P, bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2854 gam loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau khi sử dụng phục vụ giám định là 0,1844 gam. Xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ cùng 01 sim số thuê bao: 0366600859 của bị cáo P không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo P theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh cùng 01 sim số thuê bao 0982229902 của bị cáo X không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo X theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9]. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận ý kiến của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Thạch P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2024.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Thạch Thanh X 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2024.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Thạch Thanh X và Thạch P, bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2854 gam loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau khi sử dụng phục vụ giám định là 0,1844 gam.

- Tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER màu xanh trắng, biển số 84G1 – 701.37, số khung: RLCE55P10DY224963, số máy: 55P1224979.

- Giao trả lại cho bị cáo Thạch P: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ cùng 01 sim số thuê bao: 0366600859.

- Giao trả lại cho bị cáo Thạch Thanh X: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh cùng 01 sim số thuê bao 0982229902.

Các vật chứng này hiện đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định chuyển vật chứng số 47/QĐ-VKS ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh và

Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/01/2025 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Phòng hồ sơ (PV06) – Công an TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Việt